

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 18/2024/TLST-HNGĐ, ngày 22 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị Bé T**, sinh năm 1987

Địa chỉ: Ấp V, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Anh **Lương Hồng K**, sinh năm 1987

Địa chỉ: Ấp Đ, xã Đ, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Chị Bùi Thị Bé T và anh Lương Hồng K thống nhất chị Bùi Thị Bé T được quyền quản lý sử dụng thửa đất số 68, tờ bản đồ số 17, diện tích thực đo 281,2m², tọa lạc tại ấp V, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Chị Bùi Thị Bé T1 được quyền liên hệ cơ quan có thẩm quyền để kê khai đăng ký lại quyền sử dụng đất. (Kèm theo kết quả đo đạc hiện trạng khu đất ngày 30/7/2024).

Chị Bùi Thị Bé T và anh Lương Hồng K tự thoả thuận với nhau về việc trả

giá trị thừa đất, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về chi phí tố tụng: Chị Bùi Thị Bé T và anh Lương Hồng K thống nhất để chị Bé T chịu toàn bộ chi phí khảo sát đo đạc là 1.391.000 đồng (Một triệu ba trăm chín mươi một nghìn đồng), chị Bé T đã nộp xong.

2.3. Về án phí: Chị Bùi Thị Bé T và anh Lương Hồng K thống nhất để chị T nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng, khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà chị Bé T đã nộp theo Biên lai thu số 0012415 ngày 17/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Minh, chị Bùi Thị Bé T được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long
- VKSND thị xã Bình Minh;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khắc T